

Số: /KH-UBND

Đông Sơn, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH Cải cách hành chính Nhà nước năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 29/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh và kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 12/01/2024 về cải cách hành chính nhà nước năm 2024; Kế hoạch số 15/KHUBND ngày 26/3/2022 của UBND huyện về cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2022-2030; Chủ tịch UBND xã Đông Sơn xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính, trong đó tập trung nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính; xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xây dựng nền hành chính của huyện ngày càng chuyên nghiệp, kỷ cương, năng động, công khai, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả tạo điều kiện tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức nói chung, cán bộ, công chức trực tiếp làm việc tại Bộ phận “Một cửa” cấp xã nói riêng.

- Giữ vững điểm số Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS). Nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI),

- Tiếp tục triển khai toàn diện, đồng bộ, có hiệu quả Nghị quyết số 76/NQ-CP; Kế hoạch số 402/KH-UBND và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của tỉnh nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại; thủ tục hành chính tiếp tục được rút ngắn về thời gian, giảm được kinh phí.

2. Yêu cầu

- Địa phương nâng cao nhận thức, xác định trách nhiệm người đứng đầu trong công tác CCHC; đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân với phương châm “Quyết liệt hơn, chuyên nghiệp hơn, thân thiện hơn, linh hoạt hơn, hiệu quả hơn”.

- Đổi mới mạnh mẽ lề lối làm việc của chính quyền cơ sở từ “mệnh lệnh hành chính” sang “phục vụ, hướng dẫn, vận động, thuyết phục”. Thay đổi ứng xử của cơ quan nhà nước và người dân theo tinh thần “thân thiện, lắng nghe, đồng cảm, tận tâm”. Xây dựng hình ảnh người đứng đầu gương mẫu, thân thiện và có

trách nhiệm với Nhân dân; cán bộ, công chức luôn có thái độ lịch sự, thân thiện, cởi mở, gần gũi khi tiếp xúc với Nhân dân; xử lý công việc thành thạo, chuyên nghiệp; tận tình, chu đáo hướng dẫn người dân, tổ chức đến làm thủ tục hành chính.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (chuyển đổi số) trong hoạt động công vụ ở các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn; Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức; thực hiện việc trao đổi, đối thoại với tổ chức, công dân trên các phương tiện truyền thông.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

1.1. Mục tiêu

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác tham mưu, thẩm định, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật, góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. - Gắn việc xây dựng, hoàn thiện văn bản QPPL với việc tăng cường hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; đảm bảo thi hành pháp luật nghiêm minh; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng.

1.2. Nhiệm vụ

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) thuộc thẩm quyền của huyện, chú trọng tham mưu xây dựng và ban hành văn bản QPPL nhằm tăng cường công tác quản lý và khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi phát triển sản xuất, kinh doanh, an sinh xã hội. - Tăng cường công tác kiểm tra văn bản QPPL theo thẩm quyền nhằm phát hiện, đề xuất, kiến nghị xử lý và kịp thời xử lý đối với các văn bản trái pháp luật; tự rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND huyện ban hành để kịp thời tham mưu xử lý văn bản sau rà soát. - Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trong ngành, lĩnh vực, địa phương quản lý. Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện và việc thực hiện kiến nghị, xử lý kết quả sau theo dõi tình hình thi hành pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân. Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật, tăng cường ứng dụng chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. - Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP trong việc tổng kết thực tiễn, đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng VBQPPL.

2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1. Mục tiêu

Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường mạng để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, đa phương tiện.

3. Đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính gắn với số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính để người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính

trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ với một số chỉ tiêu chủ yếu:

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) xử lý trực tuyến đạt trên 70%.
- Tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo 100% số hồ sơ phát sinh năm 2024.
- Bảo đảm trên 90% hồ sơ TTHC được giải quyết trước và đúng hạn, trong đó có trên 60% trả trước hạn. Trường hợp, để xảy ra tình trạng chậm muộn phải thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức theo quy định.
- Rà soát, kiến nghị phương án đơn giản hóa TTHC năm 2024, trong đó lưu ý về thời gian giải quyết, thành phần hồ sơ.
- Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai thủ tục hành chính qua nhiều hình thức, phương tiện, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện như: Niêm yết công khai tại Bộ phận Một cửa huyện và các xã, thị trấn; Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử huyện và Cổng thông tin điện tử các xã, thị trấn.
- Thường xuyên rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính đề xuất loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có để kiến nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án đơn giản hóa.

- Sử dụng và ứng dụng hiệu quả chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện toàn bộ quy trình giải quyết hồ sơ TTHC trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử (từ tiếp nhận, xử lý, đến ký duyệt, đính kết quả và trả kết quả). Thực hiện lưu trữ điện tử đối với hồ sơ TTHC.

- Phân loại giấy tờ, hồ sơ thực hiện số hóa, quy trình số hóa trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC đảm bảo rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm cán bộ, công chức, viên chức trong việc tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

3.1. Mục tiêu 4

- Sắp xếp bộ máy, biên chế theo hướng tinh gọn, nâng cao chất lượng điều hành của chính quyền các cấp; kịp thời, bổ sung kiện toàn đối với các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc, đảm bảo đủ về cơ cấu, số lượng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Phân đầu hoàn thành việc bố trí, sắp xếp số lượng cấp phó bảo đảm theo đúng quy định.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%.

3.2. Nhiệm vụ

- Ban hành quy định rõ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; kịp thời điều chỉnh, bổ sung về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức khi có văn bản thay thế, phù hợp tình hình địa phương, đơn vị.

4. Cải cách chế độ công vụ

4.1. Mục tiêu

- Xây dựng đội ngũ CB,CC,VC chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý CB,CC,VC.

- Cử cán bộ lãnh đạo quản lý từ cấp phòng tham gia bồi dưỡng theo tiêu chuẩn lãnh đạo quản lý đạt 90% trở lên.

4.2. Nhiệm vụ

- Siết kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện nghiêm đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Tăng cường kiểm tra công vụ đột xuất tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cập nhật kịp thời thông tin CB,CC,VC trên phần mềm Quản lý CB,CC,VC.

- Cơ cấu, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị theo vị trí việc làm, bảo đảm đúng người, đúng việc nhằm phát huy năng lực, sở trường và nâng cao chất lượng trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

- Tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ đội ngũ cán bộ, công chức với nội dung phương pháp phù hợp từng đối tượng, chức danh công tác gắn với vị trí việc làm.

- Nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng; đề xuất nâng ngạch, thăng hạng đảm bảo kịp thời, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

5. Cải cách tài chính công

5.1. Mục tiêu

- Thực hiện phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập kịp thời, hiệu quả; nâng cao tính tự chủ tự chịu trách nhiệm trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách.

- Đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ, sử dụng NSNN cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập Nâng cao tính tự chủ tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo.

- Chỉ đạo thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024. Phấn đấu nâng hạng mức xếp loại chỉ số DDCI của huyện lên ít nhất 1 bậc so với năm 2023.

5.2. Nhiệm vụ

- Ban hành quyết định giao dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước hàng năm; thực hiện cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính tại các cơ quan đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng tài chính công; chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ, rà soát, sửa đổi theo quy định. Thực hiện công khai tài chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện, ngăn ngừa những sai phạm trong công tác quản lý tài chính, NSNN tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

6.1. Mục tiêu

- Tỷ lệ hồ sơ được xử lý hoàn toàn trực tuyến trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC đạt trên 70%.

- Tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ xa đạt trên 60%.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương (Đối với 100% các TTHC yêu cầu xác thực thông suốt trên hệ thống cơ sở dữ liệu Quốc gia về Dân cư hoặc các hệ thống thông tin khác).

- Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 60%.

- Tỷ lệ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt trên 70%.

- Tỷ lệ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa các cấp (Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử đạt 100%; Tỷ lệ TTHC số hoá kết quả giải quyết đạt 100%; Tỷ lệ khai thác sử dụng lại tài liệu đạt trên 50%).

- Trên 85% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 65% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ thuộc bí mật nhà nước).

- Nâng chỉ số xếp hạng công tác DTI của huyện lên ít nhất 01 bậc so với năm 2023.

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

6.2. Nhiệm vụ

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức của đơn vị chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước về tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Chịu trách nhiệm trực tiếp về việc thực hiện chuyển đổi số của đơn vị.

- Đẩy mạnh việc sử dụng hiệu quả các ứng dụng đã triển khai: Dịch vụ công Quốc gia, Dịch vụ công Bắc Giang, Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp trong đó có hệ thống theo dõi các nhiệm vụ được giao), Hệ thống thư điện

tử, Công Thông tin điện tử... bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

- Thực hiện các hình thức tuyên truyền về chuyển đổi số thông qua tổ chức các Hội nghị, tập huấn giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số cho lãnh đạo, CBCC, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội, UBND các xã, thị trấn, Tổ công nghệ số cộng đồng và người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

- Nâng cấp mạng truyền số liệu chuyên dùng đảm bảo an toàn, phục vụ chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền số.

7 - Tiếp tục triển khai cung cấp dịch vụ vụ công trực tuyến; thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị.

- Duy trì, phát triển Công Thông tin điện tử của huyện, của xã, thị trấn đáp ứng theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ để phục vụ người dân và doanh nghiệp.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền Nâng cao nhận thức, coi trọng công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về CCHC. Bảo đảm sự nhất quán, kiên trì, liên tục trong triển khai về công tác CCHC của tỉnh và trung ương; Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 26/3/2023 của UBND huyện về cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2022- 2030 và kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của huyện.

2. Công tác chỉ đạo điều hành

- Công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện CCHC phải được quan tâm và sát sao đối với người đứng đầu từ UBND xã.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, thống nhất việc xây dựng và tổ chức, thực hiện Kế hoạch trong phạm vi quản lý của mình; xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của năm và giai đoạn; xây dựng kế hoạch phải bám sát kế hoạch cấp trên và tình hình thực tế của đơn vị, địa phương; xây dựng các mục tiêu CCHC với mức độ phù hợp, thiết thực đồng thời xác định rõ nhiệm vụ cụ thể, phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức để bảo đảm tính khả thi cao nhất; lựa chọn thí điểm một số mô hình mới, sáng tạo trong CCHC.

3. Bố trí đủ nguồn tài chính và nhân lực cho cải cách hành chính - Xây dựng kế hoạch chi ngân sách hàng năm, ưu tiên bố trí nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Bố trí đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ trực tiếp tham mưu nhiệm vụ CCHC của cơ quan, đơn vị và địa phương.

4. Công tác kiểm tra; giám sát

- Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2024 xã, xây dựng phải bám sát kế hoạch CCHC năm 2024 để thực hiện có hiệu quả kế hoạch đề ra; gắn việc đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; gắn kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác CCHC với công tác thi đua, khen thưởng cuối năm của các tập thể, cá nhân.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Thành lập Tổ tự kiểm tra công vụ đồng thời tăng cường việc tự kiểm tra đột xuất đối với cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các đoàn thể nhân dân tăng cường, phát huy vai trò giám sát đối với công tác CCHC nhằm nâng cao năng lực của đội ngũ công chức làm công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị và địa phương.

5. Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính và đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số CCHC hàng năm của cơ quan hành chính theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng CNTT truyền thông trong đánh giá.

- Thường xuyên khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Ứng dụng hiệu quả chuyển đổi số trong khảo sát trực tuyến người dân, tổ chức để cung cấp thông tin thường xuyên, liên tục, kịp thời về tình hình phục vụ của các cơ quan hành chính cấp xã.

6. **Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ trong hoạt động của cơ quan hành chính** nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Căn cứ Kế hoạch CCHC của UBND huyện, UBND xã chủ động xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2024; nội dung Kế hoạch phải bám sát các chỉ tiêu theo kế hoạch của UBND huyện, rõ kết quả, thời gian hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân. Thời gian hoàn thành xong trong tháng 01/2024.

- Ban hành Kế hoạch khắc phục các hạn chế, tồn tại trong việc thực hiện CCHC năm 2023. Thời gian hoàn thành: Xong trong tháng 02/2024.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông các cấp. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Thực hiện nghiêm túc việc chi hỗ trợ công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã theo đúng quy định hiện hành.

- Thực hiện niêm yết công khai các Bộ TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, nhằm tạo điều kiện cho tổ chức, công dân khai thác sử dụng.

- Chủ trì theo dõi, đánh giá chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS).

Đề nghị Đảng ủy, HĐND tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh công tác thông tin,

tuyên truyền trong nhân dân và tổ chức mình; lồng ghép trong các cuộc họp, hội nghị, tọa đàm hoặc hội thi. Tăng cường công tác giám sát, nắm bắt dư luận xã hội; cung cấp thông tin và phối hợp với chính quyền các cấp giải quyết những phản ánh, kiến nghị của nhân dân trong công tác cải cách hành chính trên địa bàn.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng NV huyện;
- ĐU, HĐND, UBND xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đặng Quý Hưng